

MẤY Í KIẾN VỀ CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, KĨ THUẬT TRONG NGÀNH HÓA CHẤT⁽¹⁾

LÊ KHẮC

Là một Viện nghiên cứu khoa học lớn nhất trong ngành hóa và của Tổng cục Hóa chất, trong quá trình phục vụ của mình, Viện có thể phát triển thành những cơ sở nghiên cứu mới cho ngành hóa nước ta.

Từ năm 1975 trở về trước, số đề tài nghiên cứu về hóa tập trung chủ yếu ở Viện Hóa học công nghiệp, và những đề tài có ý nghĩa cấp thiết phục vụ cho sự phát triển sản xuất của ngành hóa cũng tập trung ở đây, hoặc Viện chủ trì hoặc nhà máy chủ trì, Viện phối hợp. Điều đó nói lên vị trí quan trọng của Viện hóa học công nghiệp đối với toàn ngành hóa, nhưng mặt khác nó cũng nói lên một trách nhiệm rất lớn của Viện đối với việc áp dụng tiến bộ kĩ thuật, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng mặt hàng mới... của ngành công nghiệp hóa chất.

Trong năm năm qua, do sự cố gắng của đội ngũ cán bộ, công nhân trong toàn Viện, cùng với sự kết hợp chặt chẽ của các cơ sở sản xuất trong và ngoài ngành, Viện đã hoàn thành và đưa vào phục vụ sản xuất một số đề tài, đặc biệt trong đó có hai đề tài cấp Nhà nước quản lí.

Đề tài phát phát thủy nhiệt khử fluo làm

thức ăn gia súc, trước đây, trong hoàn cảnh chiến tranh phá hoại, có gấp nhiều khó khăn nên phải kéo dài, vừa qua chỉ trong vòng hai năm Viện nghiên cứu, sản xuất thử và đã bàn giao cho nhà máy sản xuất. Tuy nhỏ, nhưng là một kết quả tốt, Viện đã tiến hành từ nghiên cứu trong phòng thí nghiệm đến khâu ra sản xuất và cũng giúp cho chúng ta một bài học về công tác nghiên cứu và chỉ đạo nghiên cứu phục vụ sản xuất.

Đề tài « cốc hóa than gầy » thay than cốc mờ cho lò cao phân lân cũng đã có kết quả nhất định, tốc độ thực hiện健全 trương, tổ chức thực hiện tốt, biết kết hợp chặt chẽ giữa Viện và nhà máy, trong và ngoài Viện, do đó đã khắc phục được những khó khăn để sản xuất thử, và chỉ một thời gian ngắn đã sản xuất được gần 100 tấn than đốt thí nghiệm trong lò cao. Tuy chưa xong việc sản xuất lớn nhưng cũng đã thu được những thông số kĩ thuật cần thiết cho thiết kế sản xuất lớn và khẳng định được khả năng sử dụng than nội địa cho sản xuất phân lân nung

(1) Lược ghi lời phát biểu tại Hội nghị tổng kết thành tích nghiên cứu năm năm' (1970 — 1975) của Viện Hóa học công nghiệp tháng 1—1976.

chảy. Chúng tôi tin rằng với kết quả đó, với khi thế nghiên cứu của Viện, ta nhất định sẽ sớm tự túc được than cốc cho sản xuất phân lân, không phụ thuộc vào nước ngoài.

Ngoài hai đề tài cấp Nhà nước, Viện cũng đã tập trung chỉ đạo và tiến hành tốt một số đề tài hướng vào phục vụ cho sản xuất, trước mắt là phân bón và hóa chất nông dược phục vụ nông nghiệp. Viện đã kết hợp tốt vừa nghiên cứu vừa tổ chức sản xuất gia công một số hóa chất nông dược cho các nhu cầu của nông trường và đang được ngành nông nghiệp hoan nghênh. Một số đề tài của Viện nhằm giải quyết vấn đề nguyên liệu trong nước thay cho nguyên liệu phải nhập từ nước ngoài. Có một số vấn đề về nguyên liệu cho sản xuất ở miền Nam đang được Viện quan tâm, cũng là vấn đề hay và rất đáng hoan nghênh.

Tuy vậy, nhu cầu về hóa chất, nguyên liệu từ sản phẩm hóa chất cho các ngành công, nông nghiệp rất lớn và ngày càng lớn. Chúng ta vẫn phải nhập từ nước ngoài nhiều loại nguyên liệu, trong lúc đó, tài nguyên trong nước có nhiều, chưa được sử dụng hợp lý, nhất là tài nguyên khoáng sản. Vì vậy, Viện Hóa học công nghiệp nên suy nghĩ đóng góp như thế nào để biến nguồn tài nguyên đó thành sản phẩm nhằm giảm bớt các mặt hàng nhập khẩu. Tất cả chúng ta đều phải suy nghĩ về điều đó. Bên cạnh những lĩnh vực kỹ thuật phức tạp như sản xuất đạm, hóa chất cơ bản quan trọng: xut-clo, axit sunfuaric..., cần phải có đầu

tư lớn và nhập kĩ thuật thi những vấn đề không phức tạp lắm như các oxit kim loại, một số chất màu vô cơ, hóa chất tinh khiết vô cơ... ta có thể nghiên cứu và tổ chức sản xuất được nên mạnh dạn làm, lúc đầu làm nhỏ sau làm to dần.

Hiện nay, *nghiên cứu khoa học kĩ thuật có hạch toán* là một trong những xu hướng phát triển của nhiều nước, trong đó có các nước xã hội chủ nghĩa. Thực tế ở các nước đó cho thấy nghiên cứu khoa học có hạch toán mang lại hiệu quả kinh tế lớn, không những đủ để chi phí cho công tác nghiên cứu mà sau một thời gian, còn có thể đầu tiên để xây dựng thêm các cơ sở nghiên cứu khoa học kĩ thuật mới. Các viện nghiên cứu phục vụ sản xuất nên theo hướng đó.

Chúng ta có một đội ngũ cán bộ giảng dạy ở các trường đại học khá đông, có trình độ nghiên cứu khoa học kĩ thuật tốt, nên kết hợp như thế nào để cùng nhau hợp tác nghiên cứu. Có một số vấn đề, Viện có thể đặt cho trường làm, Viện giúp đỡ về mặt vật chất. Chúng tôi nghĩ, Viện nên chủ động trong việc hợp tác nghiên cứu vì Viện nắm được yêu cầu phát triển của ngành hơn.

Cuối cùng, một vấn đề đáng lưu ý nữa là nhiều đề tài còn kéo dài. Trong công tác chỉ đạo nghiên cứu, lập kế hoạch nghiên cứu, nên xét kĩ khả năng, điều kiện và tập trung lực lượng để làm dứt điểm từng vấn đề thi mới có tác dụng phục vụ kịp thời. Không nên nêu ra quá nhiều vấn đề cùng một thời gian rồi phải kéo dài giai đoạn nghiên cứu.